TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN MINH** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 17/2024/QĐST-VDS	*Yên Minh, ngày 27 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MINH, TỈNH HÀ GIANG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Hoàng Văn Đạng

Thư ký phiên họp: Bà Hồ Quỳnh Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang tham gia phiên họp: Ông Mai Minh Thuyết – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 23/2024/TLST-VDS ngày 25 tháng 11 năm 2024 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất tích" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 12/2024/QĐST-VDS ngày 13 tháng 12 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Anh Vàng Mí S; sinh năm: 1996; dân tộc: Mông; Nghề nghiệp: Làm ruộng; số CCCD: 002096003059 do Cục CSQLHCVTTXH –BCA cấp ngày 27/6/2021; nơi cư trú: Thôn L, xã L, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Vắng mặt (có đơn xin giải quyết vắng mặt ngày 25/12/2024)

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người yêu cầu*: Bà Lục Thùy L – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh H. Có mặt.

- *Người bị yêu cầu*: Chị Lù Thị S; sinh năm: 1994; dân tộc: Mông; nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Thôn L, xã L, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 01/8/2024, bản tự khai ngày 28/11/2024, đơn xin giải quyết vắng mặt ngày 25/12/2024 người yêu cầu anh Vàng Mí S trình bày: Tôi là chú ruột và là người giám hộ của 03 cháu: Vàng Mí C, sinh năm 2012, Vàng Mí D, sinh năm 2014, Vàng Thị X, sinh năm 2015. Các cháu có bố là Vàng Mí N đã chết năm 2018, mẹ là Lù Thị S - sinh năm 1994 cùng trú tại Thôn L, xã L, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Anh trai ruột tôi là Vàng Mí N và chị Lù Thị S đăng ký kết hôn và chung sống với nhau tại Thôn L, xã L, huyện Y, tỉnh Hà Giang từ tháng 6 năm 2013, quá trình chung sống không có mâu thuẫn gì và có 03 con

chung. Tháng 12 năm 2018 anh Vàng Mí N chết do bệnh nặng, tháng 01 năm 2020 chị Lù Thị S bỏ nhà đi đến nay không rõ tin tức. Tôi và gia đình hai bên nội ngoại đã báo chính quyền địa phương, bạn bè, người thân của chị S và tìm kiếm nhiều lần nhưng vẫn không có tin tức gì của chị S. Gia đình tôi không biết chị S đã đi đâu, không xác định được còn sống hay đã chết vì sau khi bỏ đi chị S không liên lạc về với gia đình. Đến nay tôi muốn ổn định cuộc sống nên yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Lù Thị S mất tích để các cháu Vàng Mí C, Vàng Mí D, Vàng Thị X và người chăm sóc các cháu được hưởng chế độ trợ cấp xã hội theo quy định của pháp luật.

Về con chung của anh Vàng Mí N và chị Lù Thị S: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản của người bị tuyên bố mất tích: Không có, tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên họp người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Lục Thùy L có ý kiến căn cứ vào các quy định của pháp luật đề nghị Tòa án nhân dân huyện Yên Minh chấp nhận yêu cầu của anh Vàng Mí S tuyên bố chị Thào Thị P, sinh năm 1989, nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Thôn L, xã L, huyện Y, tỉnh Hà Giang mất tích.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự của Thẩm phán, Thư ký; việc chấp hành pháp luật của người yêu cầu, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người yêu cầu đã đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án đã thụ lý vụ việc theo đúng thẩm quyền quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Quá trình giải quyết việc dân sự Tòa án đã yêu cầu đương sự và đã thu thập tài liệu, chứng cứ để làm cơ sở cho việc giải quyết việc dân sự đúng quy định của pháp luật, tống đạt các văn bản tố tụng cho người tham gia tố tụng và niêm yết công khai đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, việc giải quyết việc dân sự của Tòa án nhân dân huyện Yên Minh là đảm bảo tuân thủ thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. Căn cứ vào khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự; khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 361, khoản 2, khoản 3 Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 387, Điều 388, Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Yên Minh chấp nhận yêu cầu của anh Vàng Mí S và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người yêu cầu tuyên bố chị Lù Thị S, sinh năm 1994, nơi cư trú cuối cùng Thôn L, xã L, huyện Y, tỉnh Hà Giang mất tích. Về lệ phí giải quyết việc dân sự miễn tiền lệ phí giải quyết việc dân sự cho anh Vàng Mí S.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang nhận định:

[1] Về tố tụng: Người bị yêu cầu chị Lù Thị S, sinh năm 1994; nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Thôn L, xã L, huyện Y, tỉnh Hà Giang nên đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của anh Vàng Mí S thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang theo quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Sau khi thụ lý vụ việc, Tòa án đã tiến hành đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; người yêu cầu chấp hành tốt các quyết định của Tòa án và có đơn xin giải quyết vắng mặt, người bị yêu cầu được Tòa án tống đạt văn bản theo quy định vẫn vắng mặt, căn cứ vào khoản 2, khoản 3 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng giải quyết việc dân sự quyết định tiến hành giải quyết vắng mặt người yêu cầu anh Vàng Mí S và người bị yêu cầu chị Lù Thị S.

[3] Về yêu cầu tuyên bố một người mất tích: Anh Vàng Mí N và chị Lù Thị S tự nguyện đăng ký kết hôn từ tháng 6 năm 2013. Tháng 12 năm 2018 anh Vàng Mí N chết do bệnh nặng, đến tháng 01 năm 2020 chị Lù Thị S tự ý bỏ nhà đi biệt tích để lại ba con chung của anh chị là cháu Vàng Mí C, Vàng Mí D, Vàng Thị X cho Vàng Mí S là chú ruột chăm sóc, nuôi dưỡng. Sau khi chị S bỏ đi, anh S đã cùng gia đình hai bên báo cáo chính quyền địa phương tìm kiếm chị S nhưng đến nay vẫn không có tin tức gì về chị S hiện nay ở đâu. Ủy ban nhân dân xã L, huyện Y,, tỉnh Hà Giang xác nhận chị S vắng mặt tại nơi cư trú từ tháng 01 năm 2020 đến nay không có tin tức, không rõ chị S đang làm gì, ở đâu.

[4] Ngày 05/8/2024 anh S Mí Say có nộp đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Lù Thị S mất tích, Tòa án nhân dân huyện Yên Minh ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích số: 15/2024/QĐ-TA ngày 19/8/2024 đối với chị Lù Thị S; đồng thời đã được thông báo trên báo Công Lý 03 số báo liên tiếp 69, 70, 71 ra các ngày 28, 30 tháng 8 năm 2024 và ngày 04 tháng 9 năm 2024; được phát sóng trên kênh VOV2 Đài tiếng nói Việt Nam 03 ngày liên tiếp vào 17 giờ 30 phút các ngày 23, 24/8/2024 và từ 15 giờ đến 16 giờ, ngày 25/8/2024; ngoài ra Quyết định đã được đăng tải trên trang thông tin điện tử Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang tuy nhiên do công việc riêng ngày 25/9/2024 anh S đã xin rút đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự. Ngày 25/11/2024 anh S nộp lại đơn yêu cầu cùng các tài liệu chứng cứ, yêu cầu Tòa án giải quyết việc dân sự tuyên bố chị Sùng Thị Say mất tích. Đến nay đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên, Tòa án và gia đình vẫn không nhận được tin tức xác thực về việc chị Lù Thị S còn sống hay đã chết. Anh Vàng Mí S là người giám hộ của ba cháu cháu Vàng Mí C, Vàng Mí D, Vàng Thị Xlà con chung của chị Lù Thị S và anh Vàng Mí N do vậy, yêu cầu của anh Vàng Mí S về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất tích đối với chị Lù Thị S, sinh năm 1994 là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự và Điều 387, Điều 388, Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên được chấp nhận.

[5] Về con của người bị tuyên bố mất tích: Anh Vàng Mí S không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng giải quyết việc dân sự không xem xét giải quyết.

[6] Về quản lý tài sản của người bị tuyên bố mất tích: Anh Vàng Mí S không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng giải quyết việc dân sự không xem xét giải quyết.

[7] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Vàng Mí S là đồng bào dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, anh S có đơn xin miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là phù hợp đúng quy định tại khoản 2 Điều 12, Điều 14, Điều 16 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 361, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 387, Điều 388, Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 12, Điều 14, Điều 16 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của anh Vàng Mí S: Tuyên bố chị Lù Thị S; sinh năm 1994; địa chỉ nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Thôn L, xã L, huyện Y, tỉnh Hà Giang mất tích.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Miễn nộp 300.000[đ] (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự cho anh Vàng Mí S.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Minh có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định. Người yêu cầu, người bị yêu cầu vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định này được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày ra quyết định./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Yên Minh
- Chi cục THADS huyện Yên Minh;
- Người yêu cầu; người bị yêu cầu;
- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người yêu cầu;
- UBND xã L, huyện Y;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Hoàng Văn Đạng